|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG THCS TRƯỜNG SƠN**Số: /KH-THCSTrS | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập-Tự do-Hạnh phúc*Trường Sơn, ngày 15 tháng 9 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

**Năm học 2022-2023**

Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 19/4/2022 về kế hoạch chuyển đổi số huyện An Lão năm 2022; Kế hoạch số 25/KH-GDĐT ngày 24/02/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, Kế hoạch số 142/KH-GDĐT ngày 13/7/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành giáo dục huyện An Lão giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ công văn số 235/PGDĐT về việc sử dụng phần mềm HPNet-Eofice và sử dụng chữ kí số chuyên dùng trong các nhà trường.

Căn cứ vào các điều kiện thực tế của nhà trường, trường THCS Trường Sơn xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình chuyển đổi số năm học 2022- 2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nâng cao chất lượng giáo dục, giảm các hồ sơ, thủ tục hành chính trong nhà trường, tạo điều kiện cho giáo viên có thời gian nghiên cứu nội dung, chương trình, nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu tham khảo phục vụ các hoạt động dạy học.

- Xây dựng các mục tiêu, giải pháp thực hiện trong năm học 2022-2023 để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác chuyển đổi số trong nhà trường.

- Xây dựng lộ trình bồi dưỡng đội ngũ trong việc ứng dụng CNTT trong quản lý hồ sơ; tổ chức các nhiệm vụ giáo dục.

**2. Yêu cầu**

- Cán bộ, quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh hiểu đúng bản chất về nội dung chuyển đổi số.

- Giáo viên tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, cha mẹ học sinh thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số hiệu quả.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

 Nâng cao hiệu quả làm việc cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, giảm bớt khâu quản lý thủ công, dành thời gian học tập, nghiên cứu, thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn; giúp cán bộ quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ do cấp trên phân công, đồng thời nâng cao nghiệp vụ quản lý cho lãnh đạo nhà trường; Chuẩn hóa hệ thống chỉ đạo và quản lý chung trong nhà trường. Đảm bảo minh bạch và kiếm soát được 100% các vấn đề liên quan tới chất lượng dạy và học; giúp công tác quản lý của nhà trường đạt hiệu quả và chính xác, hướng đến mục tiêu đến năm học 2023 - 2024: 100% hồ sơ công việc của trường được xử lý trên môi trường mạng Internet.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Phát triển cơ sở dữ liệu ngành giáo dục**

- 100% báo cáo số liệu được gửi, nhận qua hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

- Có Website được kết nối với liên thông với cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục thành phố.

**2.2. Đổi mới phương thức dạy và học**

***a. Dạy học trực tuyến***

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, mạng internet cho 100% các lớp, các phòng học chức năng.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh được bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết trong môi trường số.

- 100% học sinh được cấp tài khoản để tham gia học và thi trực tuyến

- Phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng.

- Xây dựng kho học liệu số bao gồm: các bài giảng E-learning, các video bài giảng, các hình ảnh minh họa, các thí nghiệm ảo,…phục vụ các bài học, các chủ đề học tập của cấp học mầm non và phổ thông.

- Triển khai dạy học từ xa; 20% nội dung chương trình giáo dục phổ thông được dạy-học trực tuyến.

- 100% các đầu sổ, hồ sơ quản lý trong các cơ sở giáo dục được số hóa.

- Xây dựng KHDH, Phê duyệt KHDH trên hệ thống, hạn chế việc in KHDH mà sử dụng các KHDH được số hóa.

***b. Thư viện điện tử:***

- Năm học 2022 - 2023 xây dựng thư viện tiên tiến.

- Năm 2024 - 2025 xây dựng thư viện điện tử kết nối với thư viện dùng chung của thành phố.

**2.3. Đổi mới phương thức quản lý, quản trị nhà trường**

- 100% học sinh từ lớp 6 - 9 triển khai học bạ điện tử và có sổ theo dõi, đánh giá học sinh điện tử.

- Quản lý hồ sơ nhà trường, hồ sơ chuyên môn bằng hình thức điện tử (từ năm học 2021 - 2022)

*-* Sử dụng phần mềm quản lý chuyên môn từ năm học 2022 - 2023.

- Triển khai thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt, thanh toán qua ngân hàng.

- 100% giáo viên sử dụng máy tính tham gia cuộc họp, tập huấn, hội thảo...; Xây dựng 01 phòng họp trực tuyến; thực hiện phòng họp không giấy tờ.

- Tổ chức tuyển sinh; chuyển trường trực tuyến.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng.

- 100% văn bản đi được ký số.

- Có học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng đạt giải; đến năm 2023 có 10% học sinh được học tập và đánh giá tin học theo chuẩn quốc tế.

 **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về chuyển đổi số**

- Tuyên truyền và tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, của thành phố, của Phòng Giáo dục về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên và nhân viên, cha mẹ học sinh trong nhà trường.

- Tích cực triển khai nhanh, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, UBND thành phố, của Phòng Giáo dục liên quan tới chuyển đổi số.

- Tổ chức các hội thảo chuyên đề, tập huấn kiến thức cơ bản, bồi dưỡng kỹ năng số về chuyển đổi số cho CBGVNV về công tác chuyển đổi số.

- Phối hợp tổ chức các khóa chuyên sâu và nâng cao về kiến thức chuyển đổi số, đặc biệt an ninh an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

**2. Công tác quản lý, chỉ đạo của nhà trường**

- Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của trường do đồng chí Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường làm trưởng ban.

- Rà soát, đánh giá lại toàn bộ hạ tầng CNTT của đơn vị để đáp ứng việc triển khai các ứng dụng CNTT.

- Áp dụng phần mềm quản lý nhà trường; ứng dụng CNTT trong tổ chức các cuộc họp, hội thảo, báo cáo chuyên đề; ứng dụng CNTT trong việc lưu trữ hồ sơ, sắp xếp hồ sơ; ứng dụng CNTT trong việc quản lý chuyên môn, quản lý hồ sơ, đánh giá học sinh điện tử...Sử dụng hiệu quả các phầm mềm: Cơ sở dữ liệu, quản lý cán bộ, quản lý thư viện, quản lý tài chính; quản lý temis, quản lý chuyên môn, phần mềm phổ cập tự đánh giá chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu quản lí chung của ngành.

- Rà soát, hoàn thiện các thông tin của đơn vị (trường, lớp, đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất) trên hệ thống CSDL toàn ngành, kịp thời cập nhật dữ liệu cho năm học 2022-2023, thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định trực tiếp trên hệ thống CSDL toàn ngành.

- Thường xuyên kiểm tra và đánh giá việc ứng dụng CNTT toàn trường.

- Sử dụng ứng dụng liên lạc điện tử- eNetViet ( Cơ sở dữ liệu) nhắn tin trao đổi công việc của hội đồng giáo dục nhà trường, Giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh học sinh.

- Triển khai dịch vụ (qua ngân hàng) các khoản thu hộ (bảo hiểm); thỏa thuận; trong các nhà trường.

+ Phân công nhóm cốt cán CNTT gồm 5 giáo viên (giáo viên Tin, GV giỏi CNTT) phụ trách để nghiên cứu và triển khai các nội dung liên quan đến CNTT.

**3. Công tác tổ chức các hoạt động dạy và học**

- Tổ chức dạy học trực tuyến qua các phần mềm dạy học.

- Lãnh đạo chỉ đạo tổ chuyên môn và mỗi giáo viên trong xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT vào đổi mới phương pháp dạy học phù hợp yêu cầu thực tiễn; ứng dụng CNTT trong sinh hoạt tổ chuyên môn đem lại hiệu quả cao…

- Tổ chức chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin cho 100% CBGVNV và khuyến khích giáo viên các bộ môn trong nhà trường tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản và truyền đạt cho học sinh các kiến thức, kỹ năng đó trong việc khai thác tài nguyên trên mạng internet, bảo mật, an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng, có hiểu biết cơ bản về cuộc cách mạng 4.0.

- Áp dụng triển khai các hệ thống LMS để dạy học qua mạng internet, áp dụng triển khai hệ thống học tập, khảo sát, đánh giá kết quả học tập của HS qua mạng internet.

- Tổ chức các chương trình ngoại khóa cho học sinh có nội dung hướng dẫn cho học sinh có được kỹ năng ứng dụng CNTT, định hướng nghề nghiệp về lĩnh vực CNTT; sử dụng mạng xã hội thông minh và an toàn.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Lãnh đạo nhà trường**

- Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của địa phương. Tham mưu cho UBND thị trấn Trường Sơn triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của nhà trường.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số về Phòng GD thành phố theo yêu cầu.

 **2. Giáo viên, nhân viên**

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức và thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu về chuyển đổi số trong cam kết với Hiệu trưởng.

- Báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chuyển đổi số của bản thân, của lớp chủ nhiệm.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chương trình chuyển đổi số của trường THCS Trường Sơn năm học 2022-2023. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chuyên môn, các thành viên trong nhà trường liên hệ với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường để phối hợp, giải quyết, thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GDĐT (b/c);- Các tổ CM, GV (t/h);- Lưu: VT. |  |
| **HIỆU TRƯỞNG****Trịnh Việt Anh** | **NGƯỜI LẬP****Vũ Thị Thủy** |

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN RÚT KINH NGHIỆM CHO NĂM HỌC SAU**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................